TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2019/DS-ST
Ngày: 23/10/2019

V/v trAh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT, TỈNH T NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng QuAg.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh QuA Lộc.**

2. Ông **Lê Huỳnh Hải Đăng.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lưu Sử Ngọc Quân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ht, tỉnh T Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ht, tỉnh T Ninh *tham gia phiên tòa:* Ông **Võ Hoàng Nhân** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ht, tỉnh T Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 350/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc trAh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2019/QĐST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng CSXH.**

Trụ sở: Tòa nhà CC5, Bán đảo Linh Đ, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết Thắng** - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng CSXH.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hoàng Bửu** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng CSXH chi nhánh huyện Ht (Theo Quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án số 4.716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016).

Ông Nguyễn Hoàng Bửu ủy quyền lại cho bà **Nguyễn Thị Như Thùy** - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng CSXH chi nhánh huyện Ht (có mặt).

Trụ sở: Số 119, đường Lý Thường Kiệt, Kp 4, thị trấn Ht, huyện Ht, tỉnh T Ninh.

- Bị đơn: Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: 41/8B, ấp Trường A, xã Trường T, huyện Ht, tỉnh T Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 29/7/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Như Thùy trình bày:

Vào ngày 05/4/2013, Ngân hàng CSXH chi nhánh huyện Ht và bà Trần Thị L hai bên ký kết hồ sơ vay vốn. Theo hồ sơ vay vốn thì Ngân hàng CSXH có cho bà L vay số tiền vốn 8.000.000 đồng, mục đích vay vốn theo chương trình tín dụng nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, thời hạn cho vay là 60 tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 14/3/2018, kỳ hạn trả nợ là 06 tháng/lần, lãi suất tại thời điểm ký kết hồ sơ vay vốn là 0,9%/năm. Từ ngày vay tiền cho đến nay bà L có trả tiền gốc được 2.400.000 đồng, chưa trả tiền lãi.

Nay ra Tòa, Ngân hàng CSXH yêu cầu bà Trần Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CSXH số tiền vay vốn 5.600.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 23/10/2019 là 2.226.961 đồng, tổng cộng 7.826.961 (Bảy triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi mốt) đồng.

- Bị đơn là bà Trần Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà L vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ht tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Thùy có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn là bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Thủy, bà L là phù hợp theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Vào ngày 05/4/2013, bà Trần Thị L có vay của Ngân hàng CSXH số tiền vốn 8.000.000 đồng, mục đích vay vốn theo chương trình tín dụng nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, thời hạn cho vay là 60 tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 14/3/2018, kỳ hạn trả nợ là 06 tháng/lần, lãi suất tại thời điểm ký kết hồ sơ vay vốn là 0,9%/năm. Từ ngày vay tiền cho đến nay bà L có trả tiền gốc được 2.400.000 đồng thì ngưng không tiếp tục trả vốn và lãi. Do bà L không tiếp tục trả nợ vay cho Ngân hàng CSXH nên hai bên phát sinh trAh chấp.

Xét thấy, các đương sự khi thực hiện hợp đồng có lập thành văn bản thể hiện bà L có vay của Ngân hàng CSXH số tiền vốn 8.000.000 đồng. Bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt trong các buổi hòa giải, lấy lời khai, tự làm mất quyền trình bày và phản bác lại yêu cầu của nguyên đơn.

Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH là có cơ sơ chấp nhận vì trong quá trình làm việc, Ngân hàng CSXH cung cấp được chứng cứ, chứng minh việc bà L có nhận tiền và ký kết hợp đồng ngày 05/4/2013. Căn cứ Điều 463, Điều 468 Bộ luật Dân sự, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Tính án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Bị đơn là bà Trần Thị L có nơi cư trú tại nhà số 41/8B ấp Trường A, xã Trường T, huyện Ht, tỉnh T Ninh nên Tòa án nhân dân huyện Ht, tỉnh T Ninh thụ lý vụ án là đúng theo quy định tại Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thu thập chứng cứ cho đến khi xét xử, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Như Thùy có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn là bà Trần Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà L vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bà Thùy, bà L là đúng với quy định tại Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 05/4/2013, bà L vay Ngân hàng CSXH số tiền 8.000.000 đồng. Từ ngày vay tiền cho đến nay bà L có trả được tiền vay vốn 2.400.000 đồng, chưa trả tiền lãi thì ngưng không tiếp tục trả vốn và lãi. Do bà L không tiếp tục trả tiền vay cho Ngân hàng CSXH nên hai bên phát sinh trAh chấp. Đây là trAh chấp "Hợp đồng tín dụng" được quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Xét về nghĩa vụ thAh toán thấy rằng: các đương sự khi thực hiện hợp đồng có lập thành văn bản do Ngân hàng CSXH chi nhánh huyện Ht và bà L hai bên cùng ký tên, thỏa thuận thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 14/3/2018 nhưng đến hạn bà L vẫn chưa thAh toán cho Ngân hàng CSXH số tiền vốn 5.600.000 đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 nên việc Ngân hàng CSXH khởi kiện yêu cầu bà L có nghĩa vụ trả lại số tiền vay vốn 5.600.000 đồng và tiền lãi là có căn cứ chấp nhận và phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Bà L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 471, Điều 474 và Điều 476 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH đối với bà Trần Thị L yêu cầu trả số tiền vay còn nợ.

Buộc bà Trần Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CSXH số tiền vay vốn 5.600.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 23/10/2019 là 2.226.961 đồng, tổng cộng 7.826.961 (Bảy triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi mốt) đồng.

Kể từ ngày 24/10/2019, bà L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn được ký kết giữa Ngân hàng CSXH chi nhánh huyện Ht với bà L ngày 29/3/2013 cho đến khi trả dứt số tiền nợ trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà L phải chịu 391.000 (Ba trăm chín mươi mốt nghìn) đồng.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh T Ninh trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- CC.THADS huyện Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.